

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 2 (2025-2026)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học : [22839601] - Thực tập hệ thống
điều hòa không khí cục bộ (CCQ2418A)

CBGD: Vũ Đình Nhường (280019)

Số SV có mặt: 18...

Số bài thi: 18...

Số tờ giấy thi: 18...

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số Tờ Mã Đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP
1	2124180009	Nguyễn Vũ Ân	15/10/2006	CCQ2418A		Mr	7,1	7,1	7,1
2	2124180096	Nguyễn Hoàng Gia Bảo	24/05/2006	CCQ2418A					
3	2124180119	Nguyễn Quân Bảo	25/09/2006	CCQ2418A			6,9	6,9	6,9
4	2124180073	Dương Thành Can	21/03/2006	CCQ2418A		Can	7,6	7,6	7,6
5	2124180087	Nguyễn Trung Chánh	06/12/2006	CCQ2418A		Chánh	7,8	7,8	7,8
6	2124180104	Nguyễn Chí Công	12/12/2006	CCQ2418A		Cono	7,0	7,0	7,0
7	2124180010	Nguyễn Linh Đa	11/08/2006	CCQ2418A		Đa	7,6	7,6	7,6
8	2124180091	Nguyễn Hải Đăng	20/11/2006	CCQ2418A		Đặng	7,2	7,2	7,2
9	2124180080	Phạm Nhựt Đăng	07/01/2006	CCQ2418A		Phạm	8,1	8,1	8,1
10	2124180026	Phạm Minh Đạt	08/07/2003	CCQ2418A		Đạt	7,8	7,8	7,8
11	2124180092	Phạm Nhựt Duy	23/01/2006	CCQ2418A		Duy	7,4	7,4	7,4
12	2124180084	Võ Khắc Duy	15/04/2006	CCQ2418A		Đa	8,1	8,1	8,1
13	2124180089	Hàn Văn Hải	19/01/2005	CCQ2418A		Hải	9,2	9,2	9,2
14	2124180107	Trần Văn Hải	04/09/2005	CCQ2418A		Hải	8,8	8,8	8,8
15	2124180081	Nguyễn Trung Hiệp	01/09/2004	CCQ2418A		Hiệp	8,2	8,2	8,2
16	2124180118	Trần Phạm Huy Hoàng	04/11/2000	CCQ2418A		Hoàng	6,8	6,8	6,8
17	2124180030	Nguyễn Phi Hùng	10/05/2006	CCQ2418A		Hung	7,4	7,4	7,4
18	2124180031	Nguyễn Thành Hưng	18/07/2006	CCQ2418A		Hung	7,3	7,3	7,3
19	2124180109	Đinh Quốc Khánh	30/08/2006	CCQ2418A		Khánh	7,9	7,9	7,9

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 2 (2025-2026)

Cán bộ coi thi 1

Cán bộ coi thi 2

G.Viên chấm thi 1

G.Viên chấm thi 2

Môn học : [22839602] - Thực tập hệ thống
điều hòa không khí cục bộ (CCQ2418B)

CBGD: Vũ Đình Nhường (280019)

Số SV có mặt: 15

Số bài thi: 15

Số tờ giấy thi: 4

Ưu Đuyệt
Nhường

Nhường

Ưu Đuyệt
Nhường

Nhường

STT	Mã SV	Họ và Tên	Chiến	Ngày sinh	Mã lớp	Số Tờ Mã Đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP
1	2124180069	Nguyễn Quang	Chiến	13/08/2006	CCQ2418B		Ch	7,2	7,7	7,2
2	2124180047	Nguyễn Văn	Đạt	08/06/2006	CCQ2418B		Đạt	8,4	8,4	8,4
3	2124180038	Võ Huỳnh Tiến	Đạt	19/09/2006	CCQ2418B		Đạt	8,1	8,1	8,1
4	2124180054	Hồ Quốc	Được	15/10/2006	CCQ2418B		Đ	8,2	8,2	8,2
5	2124180065	Võ Quốc	Hải	15/12/2006	CCQ2418B					
6	2124180037	Kiều Minh	Hiền	07/12/2006	CCQ2418B		Hi	7,0	7,0	7,0
7	2124180039	Nguyễn Hữu	Hiền	16/12/2006	CCQ2418B		H	6,6	6,6	6,6
8	2124180052	Nguyễn Thế	Hung	31/07/2006	CCQ2418B		Hung	7,4	7,4	7,4
9	2124180060	Nguyễn Anh	Khoa	23/12/2006	CCQ2418B		Khoa	7,1	7,1	7,1
10	2124180042	Nguyễn Nhật	Khoa	02/10/2006	CCQ2418B		Nhật	7,4	7,4	7,4
11	2124180044	Nhan Gia	Lợi	20/09/2006	CCQ2418B		Gi	7,8	7,8	7,8
12	2124180041	Rơ Lưk Y	Luận	22/06/2006	CCQ2418B					
13	2124180053	Trịnh Duy	Lực	01/01/2006	CCQ2418B					
14	2124180043	Nguyễn Trần Minh	Mẫn	23/09/2006	CCQ2418B		Minh	9,1	9,1	9,1
15	2124180103	Trần Đại Hạo	Nam	02/07/2005	CCQ2418B					
16	2124180123	Trịnh Duy	Nam	14/12/2004	CCQ2418B		Nam	7,4	7,4	7,4
17	2124180078	Đồng Hữu	Nghĩa	26/07/2006	CCQ2418B		Hữu	8,4	8,4	8,4
18	2124180049	Nguyễn Hoàng	Nhân	12/04/2006	CCQ2418B		Nhân	8,1	8,1	8,1
19	2124180111	Võ Huỳnh Thịnh	Phát	13/07/2006	CCQ2418B		Ph	7,8	7,8	7,8

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 2 (2025-2026)

Môn học : [22839603] - Thực tập hệ thống
điều hòa không khí cục bộ (CCQ2418A)

CBGD: Vũ Đình Nhường (280019)

Số SV có mặt: 19...

Số bài thi: 19...

Số tờ giấy thi: 19...

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

STT	Mã SV	Họ và Tên		Ngày sinh	Mã lớp	Số Tờ Mã Đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP
1	2124180101	Trần Minh	Kiệt	21/12/2006	CCQ2418A			7,7	7,7	7,7
2	2124180086	Bùi Quang	Lợi	20/07/2006	CCQ2418A			8,2	8,2	8,2
3	2124180072	Trần Mai	Luân	29/06/2006	CCQ2418A			8,3	8,3	8,3
4	2124180120	Đặng Dụng Hoài	Nam	12/01/2006	CCQ2418A			7,3	7,3	7,3
5	2124180029	Lê Hoài	Nam	01/01/2006	CCQ2418A			6,3	6,3	6,3
6	2124180012	Võ Thanh	Nhã	20/11/2006	CCQ2418A			7,5	7,5	7,5
7	2124180021	Phan Sĩ	Phú	03/08/2006	CCQ2418A			7,8	7,8	7,8
8	2124180033	Võ Lê	Quân	03/07/2006	CCQ2418A			6,5	6,5	6,5
9	2124180019	Nguyễn Văn	Thái	23/07/2006	CCQ2418A			7,6	7,6	7,6
10	2124180011	Huỳnh Hữu	Thắng	09/04/2005	CCQ2418A			7,2	7,2	7,2
11	2124180018	Đạo Quốc	Thảo	07/02/2006	CCQ2418A			7,7	7,7	7,7
12	2124180076	Hồ Minh	Thiện	13/03/2006	CCQ2418B			7,0	7,0	7,0
13	2124180014	Mai Trung	Tín	02/03/2006	CCQ2418A			7,7	7,7	7,7
14	2124180006	Dương Công	Toàn	03/02/2005	CCQ2418A			8,4	8,4	8,4
15	2124180020	Đoàn Nhật	Trường	16/04/2006	CCQ2418A			7,8	7,8	7,8
16	2124180004	Huỳnh Thái Lâm	Trường	07/05/2002	CCQ2418A			8,1	8,1	8,1
17	2124180001	Nguyễn Phạm Đan	Trường	11/11/2006	CCQ2418A			7,2	7,2	7,2
18	2124180025	Nguyễn Ngọc	Tuy	30/09/2006	CCQ2418A			7,4	7,4	7,4
19	2124180005	Nguyễn Trần Chí	Vĩ	09/02/2006	CCQ2418A			7,3	7,3	7,3

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 2 (2025-2026)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học : [22839604] - Thực tập hệ thống
điều hòa không khí cục bộ (CCQ2418B)
CBGD: Vũ Đình Nhường (280019)

Số SV có mặt:.....
Số bài thi:
Số tờ giấy thi:.....

(Handwritten signatures and names of examiners and supervisors)

STT	Mã SV	Họ và Tên		Ngày sinh	Mã lớp	Số Tờ Mã Đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP
1	2124180048	Nguyễn Thiện	Phong	12/12/2006	CCQ2418B		<i>Thang</i>	7,6	7,6	7,6
2	2124180088	Nguyễn Đức	Phú	14/07/2006	CCQ2418B		<i>Phú</i>	7,0	7,0	7,0
3	2124180058	Cao Nguyễn Hoàng	Phúc	21/01/2006	CCQ2418B		<i>Phúc</i>	7,0	7,0	7,0
4	2124180112	Nguyễn Ngọc	Phúc	22/08/2006	CCQ2418B		<i>Phúc</i>	7,9	7,9	7,9
5	2124180090	Đặng Huy	Phụng	17/05/2006	CCQ2418B					
6	2124180063	Đoàn Kim	Quỳên	20/09/2006	CCQ2418B		<i>Quên</i>	7,7	7,7	7,7
7	2124180057	Nguyễn Thanh	Tâm	13/02/2006	CCQ2418B		<i>Tâm</i>	8,6	8,6	8,6
8	2124180046	Đỗ Thanh	Thắng	23/02/2006	CCQ2418B		<i>Thang</i>	8,4	8,4	8,4
9	2124180105	Văn Công	Thành	20/05/2005	CCQ2418B		<i>Thanh</i>	7,4	7,4	7,4
10	2124180008	Nguyễn Trường	Thịnh	09/05/2006	CCQ2418A		<i>Thinh</i>	7,8	7,8	7,8
11	2124180070	Tô Văn Tới	Tiến	27/08/2006	CCQ2418B		<i>Tien</i>	7,5	7,5	7,5
12	2124180108	Nguyễn Trần Minh	Trí	05/08/2006	CCQ2418B					
13	2124180061	Tạ Minh	Trọng	14/09/2006	CCQ2418B		<i>Trang</i>	7,1	7,1	7,1
14	2124180083	Lê Thanh	Tú	28/06/2006	CCQ2418B		<i>Tu</i>	7,8	7,8	7,8
15	2124180110	Lê Quốc	Việt	11/03/2006	CCQ2418B					
16	2124180059	Nguyễn Quốc	Vinh	20/02/2006	CCQ2418B		<i>Vinh</i>	7,9	7,9	7,9